

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXD-QLN&HTKT
V/v công bố công khai thông tin Dự
án Khu nhà ở xã hội phường Tích
Lương, tỉnh Thái Nguyên

Thái Nguyên, ngày tháng 11 năm 2025

Kính gửi:

- UBND phường Tích Lương;
- Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Phát

Sở Xây dựng nhận được Công văn số 78/CV/BMP ngày 29/10/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Phát về việc cung cấp các thông tin thuộc Dự án Khu nhà ở công nhân – Nhà ở xã hội tại phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên để công bố công khai trên Website của Sở Xây dựng.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 38 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và khoản 5 Điều 14 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ khoản 8 Điều 12 Nghị quyết 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội “8. Trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở được đầu tư xây dựng trên đất ở để bố trí cho công nhân, người lao động làm việc trong khu công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư hoặc có văn bản pháp lý tương đương đã hoàn thành, đưa vào sử dụng trước ngày Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 có hiệu lực thi hành hoặc đang trong quá trình triển khai dự án thì chủ đầu tư được bán, cho thuê mua, cho thuê quỹ nhà ở này cho đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 và Nghị quyết này mà không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư và thủ tục khác (nếu có) liên quan đến việc điều chỉnh đối tượng được mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội”.

Sở Xây dựng Thái Nguyên công bố thông tin trên Website của Sở Xây dựng tại địa chỉ <https://soxd.thainguyen.gov.vn> với nội dung thông tin dự án như sau:

I. Thông tin liên quan dự án

1. Tên dự án: Khu nhà ở công nhân - Nhà ở xã hội tại phường Tích Lương
2. Chủ đầu tư dự án: Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Phát
3. Địa điểm xây dựng dự án: Tổ 1, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên
4. Địa chỉ liên lạc, địa chỉ nộp đơn đăng ký:
 - Địa chỉ: Tổ 1, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên
 - Số điện thoại liên hệ: 0921 318 282
5. Tiến độ thực hiện dự án:
 - Khởi công xây dựng: 20/9/2022
 - Thời điểm dự kiến bàn giao căn hộ:
 - + Đợt 1: Quý I/2026
 - + Đợt 2: Quý III/2026
 - + Đợt 3: Quý I/2027
6. Quy mô thực hiện dự án:

Diện tích ô đất xây dựng: 11,3ha; đã được UBND tỉnh Thái Nguyên giao đất 92.397,7 m² theo Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 20/6/2016.

- Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp bằng nguồn vốn ngoài ngân sách.
- + Quy mô dân số: khoảng 2.392 người
- 7. Số lượng căn hộ:
 - Số lượng căn hộ để bán: 689 căn hộ chung cư,
 - Diện tích xây dựng Nhà ở xã hội cao tầng: 48.798,6 m²
 - Diện tích căn hộ: Từ 51,4m² đến 67,3m² (chi tiết tại Phụ lục đính kèm)
 - Giá bán (tạm tính): Khoảng **14.700.000 đồng/m²** (*Bằng chữ: Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng/ mét vuông*) đã bao gồm VAT, chưa bao gồm kinh phí bảo trì.
 - Thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc nhận đơn đăng ký dự kiến: **Từ ngày 10/11/2025 đến 30/01/2027**

Thông tin chính xác về thời gian nhận đơn đăng ký sẽ được công bố khi Chủ đầu tư đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai.

8. Mẫu đơn đăng ký mua nhà; các mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở; mẫu giấy kê khai về điều kiện thu nhập; các mẫu đơn khác theo mẫu đính kèm Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

II. Đối tượng đăng ký, điều kiện, trình tự và Hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Chương VI Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023;

- Mục 5, 6, 7 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

- Điều kiện về thu nhập mua nhà ở xã hội 2025 theo khoản 2 Điều 1 Nghị định 261/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 30 Nghị định 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ thì phải đảm bảo điều kiện về thu nhập mua nhà ở xã hội như sau: *Không quá 20 triệu đồng đối với người độc thân, Không quá 30 triệu đồng đối với người độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên, Không quá 40 triệu đồng đối với vợ chồng.*

- Chương III Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

Đề nghị Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Phát có văn bản đề nghị UBND phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên để đồng thời công bố công khai thông tin dự án, thực hiện đăng tải ít nhất 01 lần tại báo là cơ quan ngôn luận của chính quyền địa phương và công bố tại Sàn giao dịch bất động sản của chủ đầu tư (nếu có) để người dân biết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 38 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

Trên đây thông báo của Sở Xây dựng về hồ sơ đề nghị công khai thông tin Nhà ở xã hội thuộc dự án Dự án Khu nhà ở xã hội phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên gửi Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Phát biết để triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở: Đăng tải Website;
của Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, QLNN&HTKT.Ngân;

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Quang Hưng

Phụ lục
THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG C/ĂN HỘ TÒA NHÀ Ở CÔNG NHÂN VÀ NHÀ Ở XÃ HỘI

(Kèm theo Văn bản số: *SXD-QLN & HTHT* ngày tháng 11/2025 của Sở Xây dựng)

Loại công trình	Tầng	Mã căn hộ	Loại căn hộ	Diện tích	Số lượng căn hộ / tầng	Số tầng	Số tòa	Tổng diện tích (m ²)	Tổng số căn hộ
1	2			3	4	5	6	7=3*4*5*6	8=4*5*6
I. Nhà ở xã hội									
NOXH 1-2-3	Tầng 1	H01, H02, H05, H06, H07, H08, H09, H10, H11, H12, H14, H15, H16, H17, H18, H19,	1 ngủ, 2 WC	51,4	16	1	3	2.467,2	48
		H3, H4	1 ngủ, 2 WC	57,5	2	1	3	345	6
		H13	1 ngủ, 2 WC	56	1	1	3	168	3
	Tầng 2-5	X01, X02, X03, X04, X05, X06, X07, X08, X09, X10, X11, X12, X14, X15, X16, X17, X18, X19, X20	1 ngủ, 2 WC	52	19	4	3	11856	228
		X13	2 ngủ, 2 WC	66,9	1	4	3	802,8	12
NOXH-4	Tầng 1	S01, S04, S05, S06, S08, S09	1 ngủ, 2 WC	53,3	6	1	1	319,8	6
		S02, S03	1 ngủ, 2 WC	59,3	2	1	1	118,6	2

Loại công trình	Tầng	Mã căn hộ	Loại căn hộ	Diện tích	Số lượng căn hộ / tầng	Số tầng	Số tòa	Tổng diện tích (m²)	Tổng số căn hộ
1	2			3	4	5	6	7=3*4*5*6	8=4*5*6
		S07	1 ngủ, 2 WC	58,9	1	1	1	58,9	1
	Tầng 2-5	CH01, CH02, CH03, CH04, CH05, CH06, CH9, CH10	1 ngủ, 2 WC	52,9	8	4	1	1.692,8	32
		CH07	2 ngủ, 2 WC	67,3	1	4	1	269,2	4
		CH08	1 ngủ, 2 WC	53	1	4	1	212	4
Tổng (I)								18.310,3	346
II. Nhà ở công nhân									
NOCN01 NOCN02 NOCN03 NOCN04 NOCN05 NOCN06 NOCN07	Tầng 1	S01, S04, S05, S06, S08, S09	1 ngủ, 2 WC	53,3	6	1	7	2.238,6	42
		S02, S03	1 ngủ, 2 WC	59,3	2	1	7	830,2	14
		S07	1 ngủ, 2 WC	58,9	1	1	7	412,3	7
	Tầng 2-5	CH01, CH02, CH03, CH04, CH05, CH06, CH9, CH10	1 ngủ, 2 WC	52,9	8	4	7	11.849,6	224
		CH07	2 ngủ, 2 WC	67,3	1	4	7	1.884,4	28
		CH08	1 ngủ, 2 WC	53	1	4	7	1.484	28
	Tổng (II)								18.699,1
Tổng cộng (I+II)								37.009,4	689

